

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: A

Địa chỉ: đường C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông G, trú tại: H, Phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn “Văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 7 năm 2020”.

Bị đơn: Ông B, sinh năm: 1991

Địa chỉ: đường B1, Phường B2, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Chấm dứt Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 18/01/2018 giữa A và ông B.

2.2. Ông B có trách nhiệm thanh toán trả A số tiền 46.390.988đ (Bốn mươi sáu triệu ba trăm chín mươi nghìn chín trăm tám mươi tám) đồng, trong đó nợ gốc: 33.121.482đ (Ba mươi ba triệu một trăm hai mươi một nghìn bốn trăm tám mươi hai) đồng và lãi quá hạn: 13.269.506đ (Mười ba triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm lẻ sáu) đồng. Thực hiện một lần vào ngày 02/12/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 02/11/2020) khách hàng vay (ông B) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều

chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.159.775đ (Một triệu một trăm năm mươi chín nghìn bảy trăm bảy mươi lăm) đồng, ông B chịu.

Hoàn trả lại cho A số tiền đã nộp là 971.400đ (Chín trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0068127 ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Chính**